

Số: 43/2024/QĐ-TA

Ninh Bình, ngày 15 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán - chủ tọa phiên họp: bà Vũ Thị Hiền
2. Thư ký phiên họp: bà Trần Thị Bích Phượng

Ngày 15 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 39/QĐ-TA ngày 08 tháng 8 năm 2024 đối với:

Người bị đề nghị: anh **Trần Đình Q** sinh năm 1993

Giới tính: Nam

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: không Trình độ văn hoá: 12/12

Căn cước công dân số 037093002316

Nghề nghiệp: lao động tự do.

Nơi cư trú: **số nhà H, đường T, phố P, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.**

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Quyết định số 218/QDD-XPHC ngày 29/10/2015, **Công an huyện Y**, tỉnh Ninh Bình xử lý vi phạm hành chính, phạt tiền 500.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”.

- Quyết định số 19/QDD-TA ngày 01/11/2018, Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng.

Con ông: **Trần Văn Q1** và bà **Hoàng Thị H.**

Biện pháp được đề nghị áp dụng: Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Có sự tham gia của:

1. Người đề nghị: bà **Đỗ Thị D** - Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình: bà **Trần Thị Đào** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ hành vi vi phạm của anh **Trần Đình Q** được tóm tắt như sau:

Anh **Trần Đình Q** là đối tượng nghiện ma túy, đã bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, và áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc từ năm 2018. Ngày 12/7/2024 **Công an phường T, thành phố N** tiến hành kiểm tra cư trú đối với nơi ở của anh **Trần Đình Q**, phát hiện anh **Q** có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Công an đã yêu cầu anh **Q** về trụ sở làm việc. Tại cơ quan Công an, anh **Q** khai nhận bản thân thường xuyên sử dụng ma túy, lần sử dụng ma túy gần nhất là ngày 10/7/2024. Cơ quan Công an đã tiến hành xét nghiệm nước tiểu tìm chất ma túy đối với anh **Q** cho kết quả dương tính với ma túy. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy số 75/2024/PKQ-CSCNMT ngày 16/7/2024 của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Ninh Bình kết luận anh **Trần Đình Q** nghiện ma túy đá (Methamphetamine). **Công an phường T** đã thông báo và yêu cầu anh **Q** đăng ký cai nghiện tự nguyện nhưng anh **Trần Đình Q** từ chối. **UBND phường T** hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Q**, gia đình anh **Q** từ chối việc quản lý anh **Q** trong thời gian lập hồ sơ nên **UBND phường T** quyết định giao anh **Trần Đình Q** cho Cơ sở cai nghiện tỉnh Ninh Bình quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị kể từ ngày 12/7/2024.

Ngày 23/7/2024, anh **Trần Đình Q** đã được đọc hồ sơ và không có ý kiến gì.

Ngày 26/7/2024 **UBND phường T** có công văn số 06/ĐN-CNBB đề nghị Trưởng phòng Lao động thương binh và xã hội **thành phố N** xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Trần Đình Q**.

Ngày 30/7/2024 Trưởng **Phòng lao động thương binh và xã hội thành phố N** có công văn số 27/ĐNCNBB đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Trần Đình Q** tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Ninh Bình thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng.

Tại phiên họp:

- Người đề nghị có ý kiến: Căn cứ Luật phòng, chống ma túy; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy; Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy và căn cứ hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Trần Đình Q**; đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Trần Đình Q** thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Ninh Bình; địa chỉ: **thôn A, xã Đ, thành phố T, tỉnh Ninh Bình**.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Trần Đình Q** đảm bảo tính hợp pháp, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. **Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình** thụ lý, giải quyết đúng thẩm quyền. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết và tại phiên họp đảm bảo tính hợp pháp, đúng quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Căn cứ khoản 2 Điều 9; điểm b khoản 1 Điều 10; khoản 2 Điều 95; khoản 1 Điều 96; khoản 2 Điều 105; điểm b khoản 1 Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020; Điều 32 Luật phòng, chống ma túy. Điều 3; Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của **Ủy ban Thường vụ Q2**; Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Trần Đình Q**, thời hạn từ 18 tháng đến 21 tháng.

Tại Biên bản làm việc ngày 12/7/2024 tại **Công an phường T** và Bản tường trình ngày 16/7/2024, anh **Trần Đình Q** khai nhận: anh bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2010, lần sử dụng ma túy gần nhất của anh là ngày 10/7/2024 tại nhà.

Anh **Trần Đình Q** vắng mặt tại phiên họp (có đơn xin vắng mặt).

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra, xem xét tại phiên họp. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Cơ quan đề nghị; Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình.

XÉT THẤY:

1. Về tổ tụng:

Thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đảm bảo theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Trần Đình Q** đảm bảo theo quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính; Luật phòng, chống ma túy; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Tại phiên họp anh **Trần Đình Q** vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xin vắng mặt. Việc vắng mặt của anh **Trần Đình Q** không ảnh hưởng đến phiên họp. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

2. Về nội dung:

Anh **Trần Đình Q** là đối tượng nghiện ma túy, có nơi cư trú ổn định, nhân thân xấu, đã bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại phường và bị đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng nhưng anh **Q** không từ bỏ được ma túy, vẫn tiếp tục vi phạm. Ngày 10/7/2024 anh **Q** sử dụng ma túy, ngày 12/7/2024 **Công an phường T** kiểm tra cư trú đối với nơi ở của anh **Q**, thấy anh **Q** có dấu hiệu sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an phường đã đưa về trụ sở làm việc, tiến hành xét nghiệm ma túy cho kết quả dương tính. Ngày 16/7/2024 Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Ninh Bình đã kết luận anh **Q** nghiện ma túy đá (Methamphetamine), **Công an phường T** đã thông báo và yêu cầu anh **Q** đăng ký cai nghiện tự nguyện nhưng anh **Q** từ chối.

Như vậy, chứng tỏ anh **Q** không có ý thức cai nghiện ma túy, việc đề nghị đưa anh **Q** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy và đúng quy định tại Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hành chính: anh **Q** có nhân thân xấu thể hiện: 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác” và 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 luật xử lý vi phạm hành chính đó là quá trình lập hồ sơ đã tự nguyện khai báo về hành vi vi phạm

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh **Trần Đình Q** không những ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân, giảm sút kinh tế gia đình mà còn vi phạm các quy định của pháp luật về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội của địa phương nên cần tiếp tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Trần Đình Q** theo đề nghị của Trưởng phòng Lao động- Thương binh và xã hội **thành phố N** là có căn cứ, đồng thời tạo điều kiện cho anh **Trần Đình Q** có thời gian cai nghiện dứt điểm, chữa bệnh, lao động, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; khoản 2 Điều 105; Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ khoản 2 (1) Điều 32 Luật phòng, chống ma túy.

Căn cứ Điều 3; khoản 2 Điều 20; Điều 31; Điều 32; Điều 33; Điều 34 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Trần Đình Q** tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Ninh Bình; địa chỉ: **thôn A, xã Đ, thành phố T, tỉnh Ninh Bình**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 21 (Hai mươi một) tháng, kể từ ngày 16/7/2024.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

- Anh **Trần Đình Q** có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

- Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố N có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Người khiếu nại phải gửi đơn đến Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ khiếu nại.

Người đề nghị kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp kháng nghị bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ kiến nghị, kháng nghị gửi đến Tòa án đã xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố N, tỉnh Ninh Bình phối hợp với Công an thành phố N, tỉnh Ninh Bình đưa người phải chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- Phòng LĐ TB& XH TPNB;
- Cơ sở cai nghiện bắt buộc;
- UBND phường;
- Công an TPNB;
- VKSND TP NB
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Hiền